TAND QUẬN THANH XUÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 485/2019/QĐST- HNGĐ	*Hà Nội, ngày 31 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN

Căn cứ: - Điều 212, 213 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Điều 55, 57 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.
- Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 549/2019/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2019 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị N T L G Sinh năm: 1983

HKTT và trú tại: phố Nhân Hòa, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Và anh N T D Sinh năm: 1980

HKTT: Thụy Lộc, xã Thụy Lâm, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

Hiện trú tại: , chợ Khâm Thiên, phường Trung Phụng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1) Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- ***Về quan hệ hôn nhân*:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị N T L G và anh N T D.

- ***Về con chung:*** Chị N T L G và anh N T D không có con chung.

- ***Về tài sản, nhà đất chung****:* Chị N T L G và anh N T D không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

2) Về lệ phí*:* Chị N T L G và anh N T D mỗi người phải nộp **150.000đồng** (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị N T L G và anh N T D đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0006416 và số AA/2016/0006417 cùng ngày 19/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

3) Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghi theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận*:*
- Các đương sự;
- VKSND quận Thanh Xuân;
-Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

SA THỊ PHƯỢNG